CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 1/2025

CTCP Du lịch Hương Giang

Ngày 31/03/2025	10,900 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0%	**6.9%**	**31.3%**

DT thuần
Q1/25
13.3
tỷ VNĐ
QoQ: ▼0.60| -4.5%
YoY: ▲ 0.20| 1.3%

LN thuần
Q1/25
1.82
tỷ VNĐ
QoQ: ▲ 11.0| 120%
YoY: ▲ 0.79| 76.9%

LN sau thuế
Q1/25
1.83
tỷ VNĐ
QoQ: ▲ 11.0| 120%
YoY: ▲ 0.80| 77.5%

Tỷ suất lãi EBIT
Q1/25
15.4%
YoY: +/-▲ 79.3%

ROE (TTM)
Q1/25
37.1%
YoY: +/-▼ 0.0%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	8,300 - 13,300
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	218
Số lượng CPLH (CP)	20,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	5
Sở hữu nước ngoài	49.0%
Beta	(0.99)
EPS	3,250
P/E	3.4

DT thuần
2024
57.4
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 6.30| 12.5%

LN thuần
2024
67.7
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 66.8| 7087%

LN sau thuế
2024
64.6
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 63.6| 6352%

Cơ cấu sở hữu

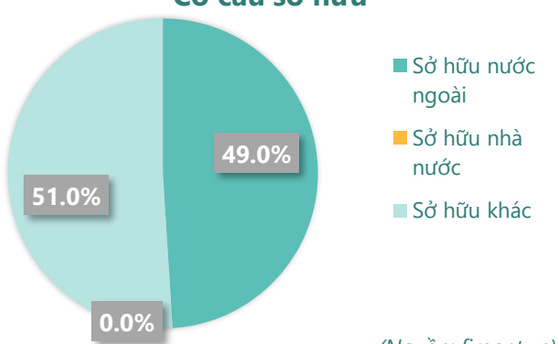

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

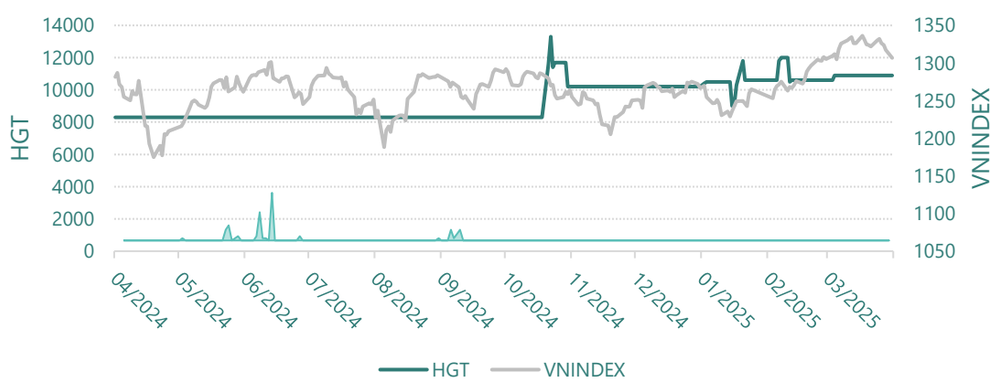

Cơ cấu cổ đông

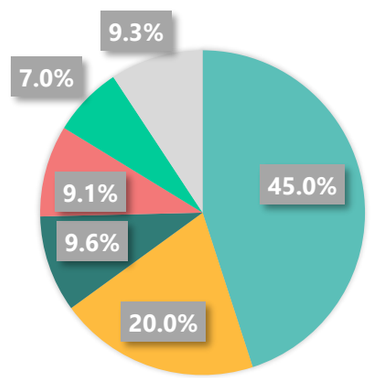

Crystal Treasure Limited
Công ty TNHH Tấn Trường
Công ty TNHH Thạch Anh Trắng
Công ty TNHH Tập Đoàn Bitexco
CTCP Đầu tư Tân Tiến
Khác

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH

Doanh thu thuần, Lợi nhuận gộp

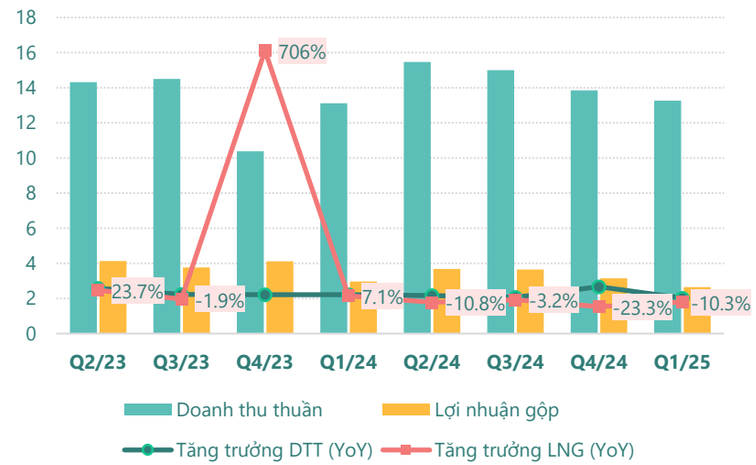

(Nguồn: fireant.vn)

Lợi nhuận

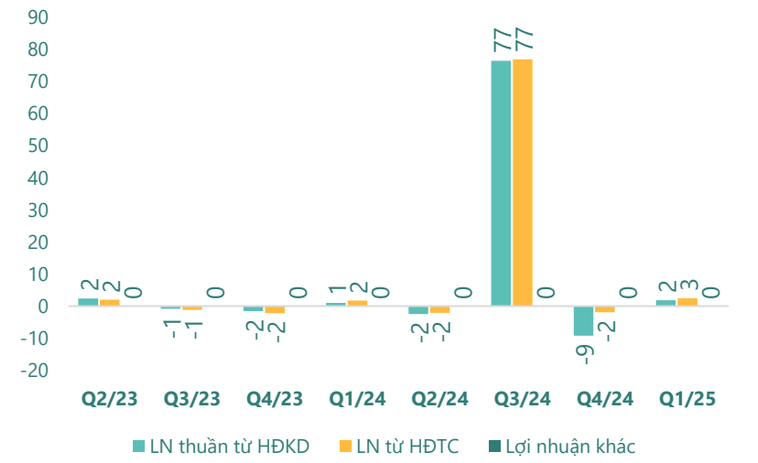

(Nguồn: fireant.vn)

Chi phí

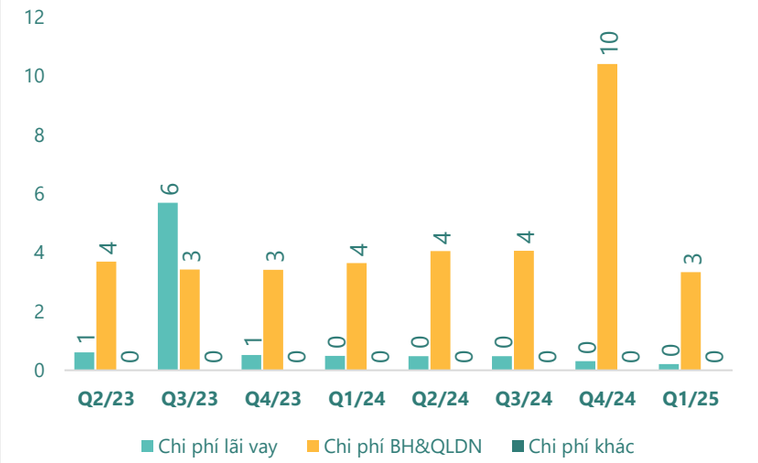

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng lợi nhuận

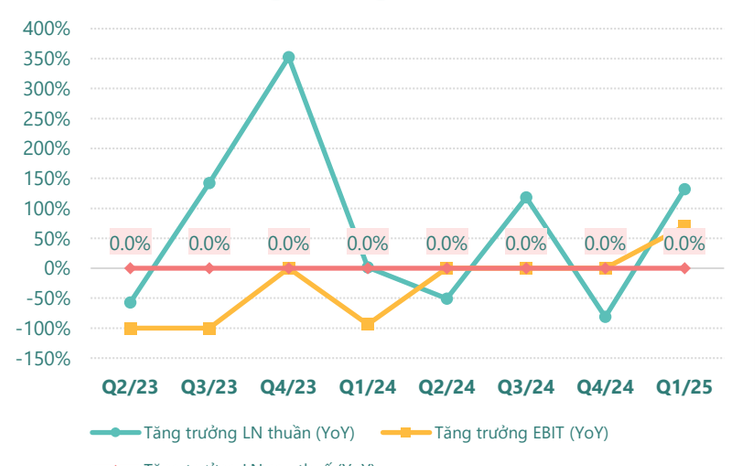

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi

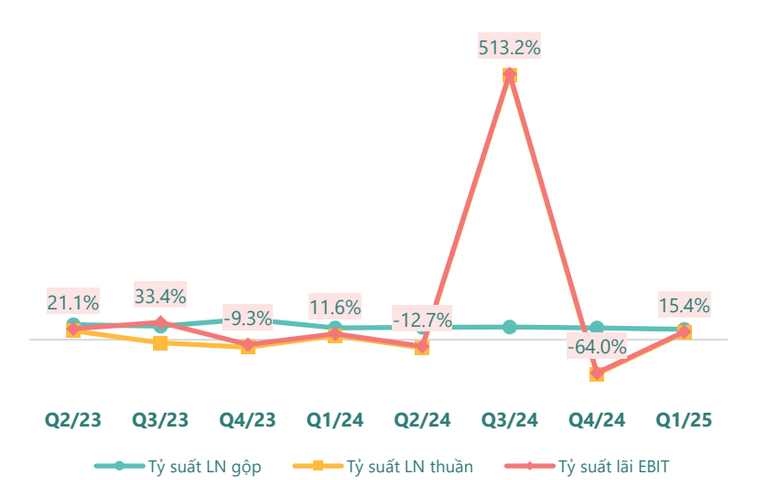

(Nguồn: fireant.vn)

Cổ tức

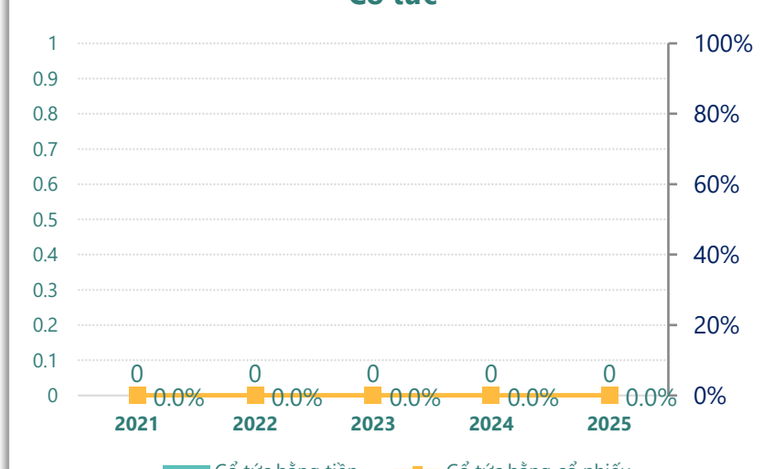

(Nguồn: fireant.vn)

TÀI SẢN - NGUỒN VỐN

Cơ cấu Tổng tài sản

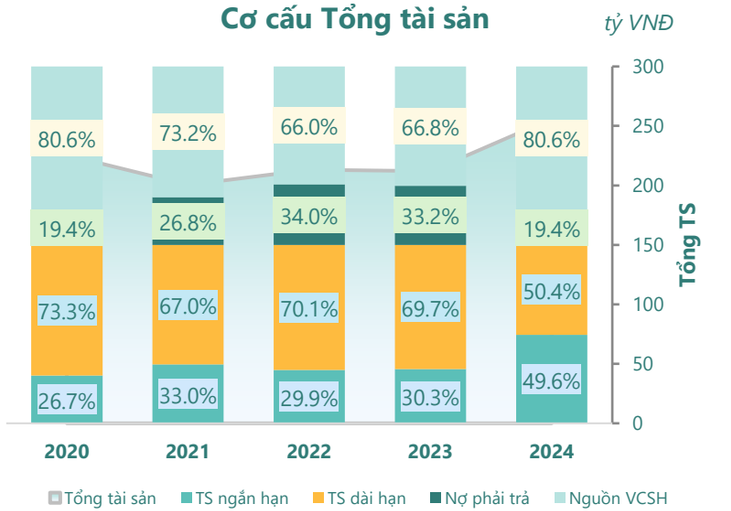

(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu TS ngắn hạn/Tổng TS

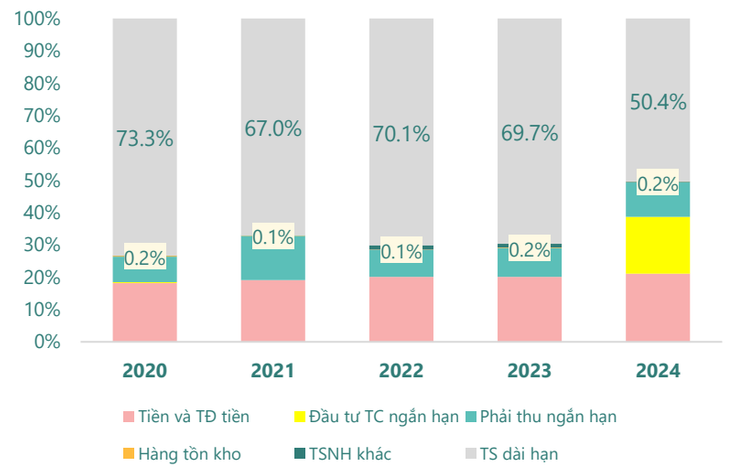

(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản cố định

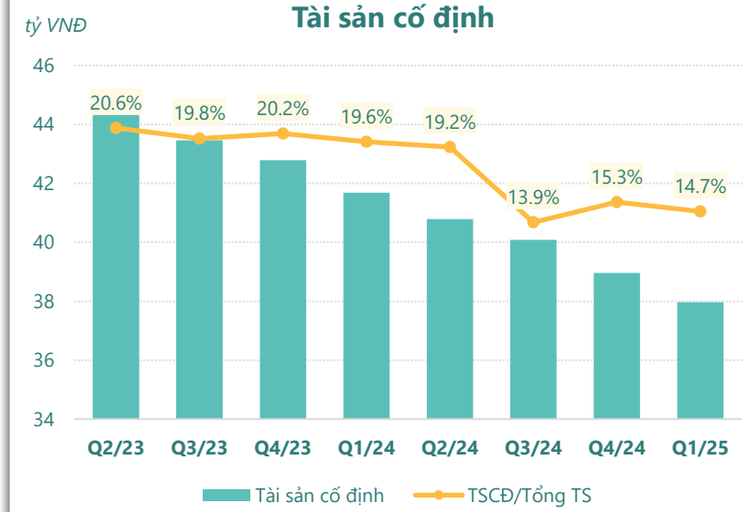

(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản dở dang

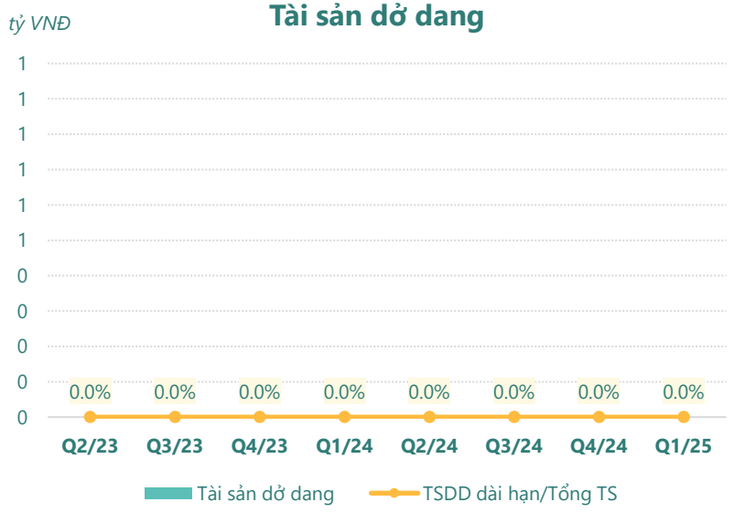

(Nguồn: fireant.vn)

Đầu tư tài chính dài hạn

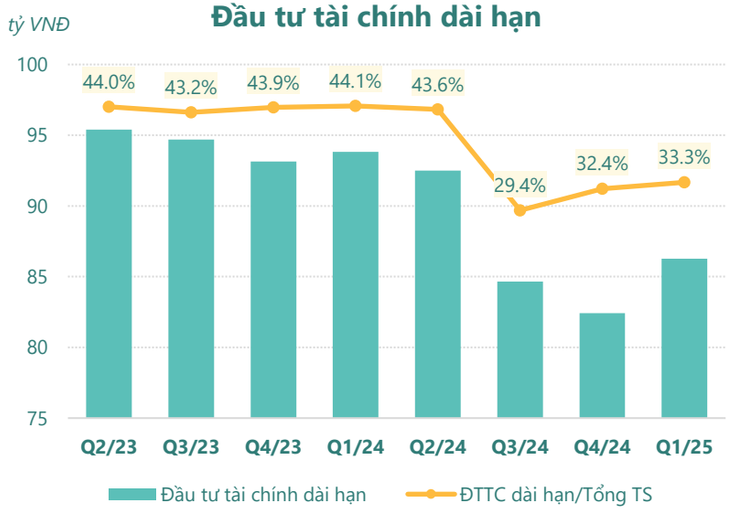

(Nguồn: fireant.vn)

Nợ vay

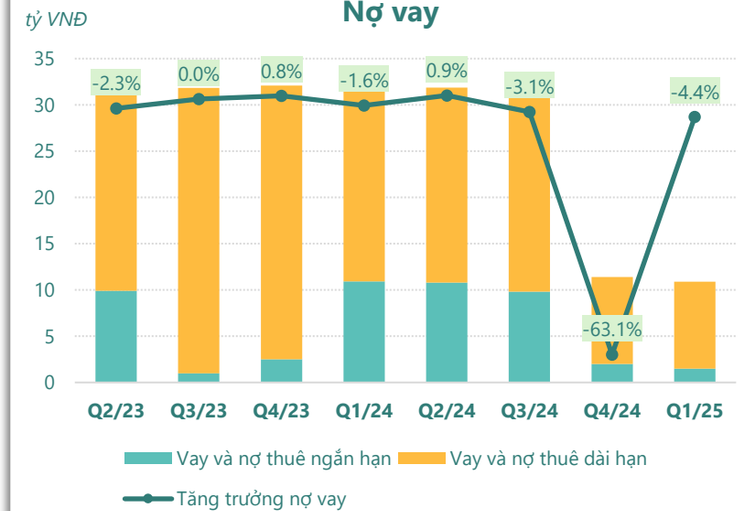

(Nguồn: fireant.vn)

HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG

Nợ vay/VCSH

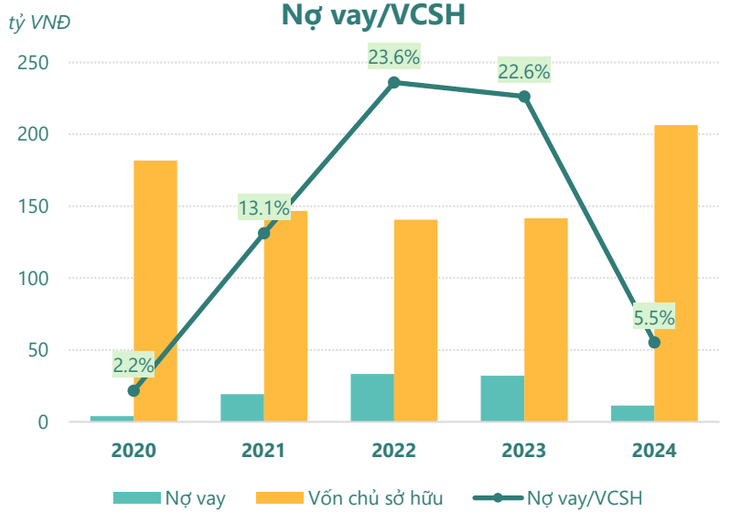

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

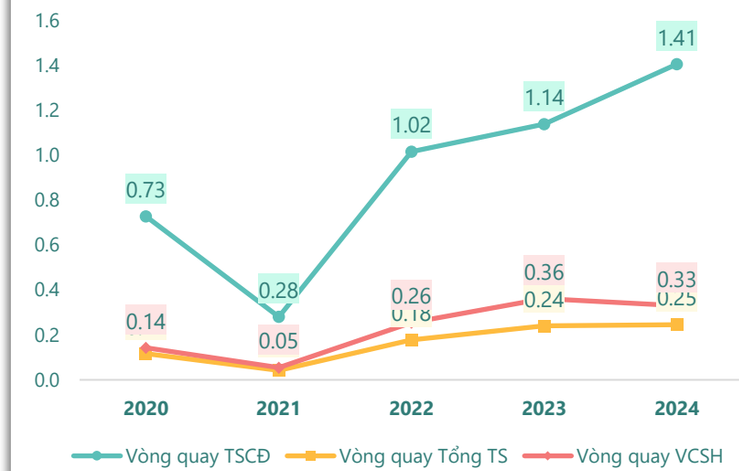

(Nguồn: fireant.vn)

Hệ số gánh nặng thuế và lãi vay

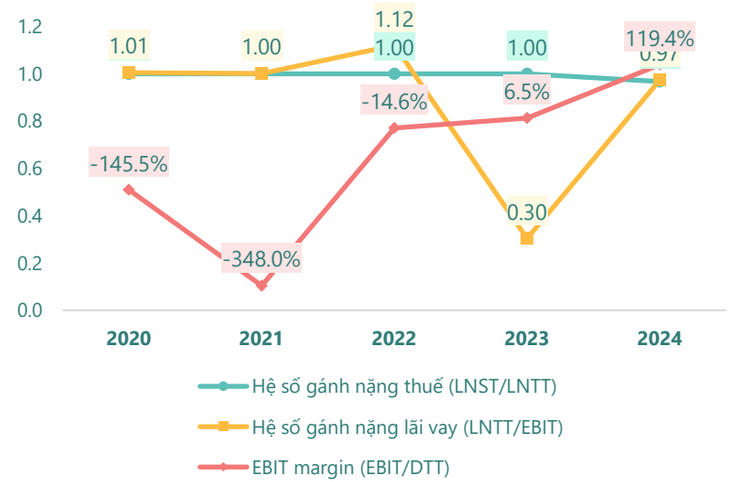

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản và ROE

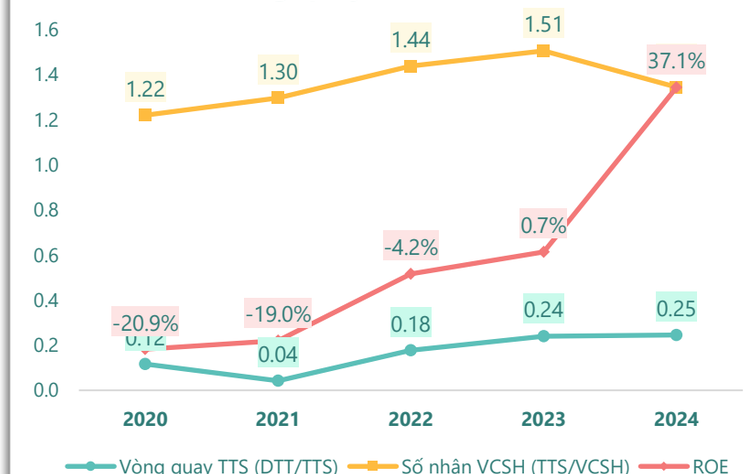

(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn

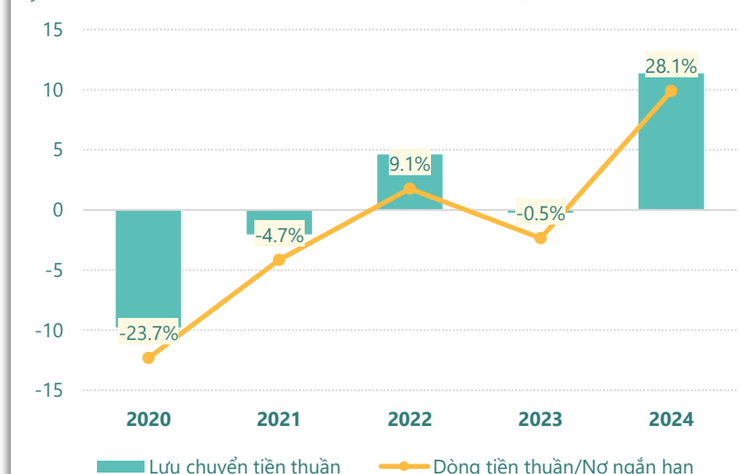

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**13.3**	**13.1**	**1.3%**	**57.4**	**51.1**	**12.5%**
Giá vốn hàng bán	10.6	10.2	4.1%	44.0	36.3	21.3%
Lợi nhuận gộp	2.65	2.96	-10.4%	13.4	14.8	-9.0%
Doanh thu HĐTC	0.96	1.52	-36.9%	80.5	1.47	5377%
Chi phí TC	-1.54	-0.20	-671%	4.96	1.37	263%
Chi phí lãi vay	0.21	0.49	-56.3%	1.76	2.30	-23.5%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.36	0.33	9.8%	1.34	1.04	29.5%
Chi phí QLDN	**2.97**	**3.32**	**-10.5%**	**19.9**	**12.9**	**54.7%**
LN thuần từ HĐKD	1.82	1.03	76.9%	67.7	0.94	7087%
Lợi nhuận khác	**0.01**	**0.00**		**-0.90**	**0.06**	**-1622%**
LN trước thuế	1.83	1.03	77.5%	66.8	1.00	6572%
Lợi nhuận sau thuế	**1.83**	**1.03**	**77.5%**	**64.6**	**1.00**	**6352%**
LNST của CĐ cty mẹ	**1.83**	**1.03**	**77.5%**	**64.6**	**1.00**	**6352%**

(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền tệ (tỷ VNĐ)	Q4/23	Q1/24	Q2/24	Q3/24	Q4/24	Q1/25
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	-6.78	2.24	1.76	1.37	-6.37	1.46
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	0.36	0.02	1.32	38.3	-5.88	0.56
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	-0.50	-0.50	-0.50	-1.00	-19.5	-0.50
Tiền đầu kỳ	49.6	42.6	44.4	47.0	85.7	54.0
Lưu chuyển tiền thuần	**-6.92**	**1.76**	**2.57**	**38.7**	**-31.7**	**1.52**
Ảnh hưởng tỷ giá	0.00	0	0.00	0	0.00	0
Tiền cuối kỳ	42.6	44.4	47.0	85.7	54.0	55.5

(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Tại ngày 31/3/2025	Tại ngày 31/12/2024	Thay đổi
Tổng tài sản	**259**	**256**	**1.0%**
Tài sản ngắn hạn	130	127	2.1%
Tiền và tương đương tiền	55.5	54.0	2.8%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	45.0	45.0	0.0%
Phải thu ngắn hạn	28.4	27.3	4.1%
Hàng tồn kho	0.38	0.41	-7.3%
Tài sản ngắn hạn khác	0.38	0.30	27.4%
Tài sản dài hạn	**129**	**129**	**-0.1%**
Phải thu dài hạn	0	0	
Tài sản cố định	38.0	39.0	-2.6%
Bất động sản đầu tư	0	0	
Tài sản dở dang	0	0	
Đầu tư tài chính dài hạn	86.3	84.5	2.1%
Tài sản dài hạn khác	**4.78**	**5.67**	**-15.7%**
Lợi thế thương mại	0	0	
Nợ phải trả	50.5	49.8	1.5%
Nợ ngắn hạn	**41.1**	**40.4**	**1.8%**
Vay và nợ thuê ngắn hạn	1.50	2.00	-25.0%
Phải trả người bán ngắn hạn	1.70	1.05	62.3%
Nợ dài hạn	9.39	9.39	0.0%
Vay và nợ thuê dài hạn	9.39	9.39	0.0%
Nguồn vốn chủ sở hữu	**208**	**206**	**0.9%**
Vốn chủ sở hữu	**208**	**206**	**0.9%**
Vốn điều lệ	200	200	0.0%
Kinh phí và quỹ khác	**0**	**0**	

(Nguồn: fireant.vn)